

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HSST

Ngày: 11/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Doanh

Ông Đỗ Đức Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Giang - Thư ký TAND huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2022/TLST - HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 29/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hứa Văn B** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1983.

HKTT: Thôn L, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 5/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lái xe.

Họ tên bố: Hứa Văn Q (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết).

Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Họ tên Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1983.

Bị cáo có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lê Thị L (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 (Có mặt).

HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Hoàng Thị T**, sinh năm 1963 (Có mặt).

HKTT: Thôn C, xã V, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

2. **Công ty TNHH TMDV T.**

Địa chỉ: Xã C, huyện G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trọng T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng T1, sinh năm: 1982 (Có mặt).

Chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH TMDV T.

Hiện trú tại: Phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hứa Văn B, sinh năm 1983, HKTT: Thôn L, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, có giấy phép lái xe hạng FC, lái xe thuê cho Công ty TNHH TMDV T (gọi tắt là Công ty T). Khoảng 12 giờ ngày 17/7/2022, Hứa Văn B điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 29R-401.xx của Công ty T, đi trên tuyến đường ĐT379 theo chiều từ Hà Nội đi Hưng Yên. Khoảng 12 giờ 35 phút cùng ngày, Hứa Văn B điều khiển xe nói trên đến đoạn đường thuộc thôn S, xã L, huyện V. Hứa Văn B quan sát thấy phía trước cùng chiều có xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 89B1-331.xx, do bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963, HKTT ở Thôn C, xã V, huyện A, tỉnh Hưng Yên (có giấy phép lái xe hợp lệ), điều khiển chở phía sau là bà Lê Thị L, sinh năm 1954, HKTT ở Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Lúc này, phía trước ngược chiều với xe ô tô của Hứa Văn B và xe mô tô của bà T không có phương tiện nào lưu thông nên Hứa Văn B đã đánh lái sang bên trái, đạp chân ga để tăng tốc vượt qua xe mô tô của bà T nhưng không bấm còi, không bật đèn tín hiệu xin vượt nên bà T không biết. Do vậy, khi phần carbin của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx do Hứa Văn B điều khiển vượt qua xe mô tô của bà T, thì mặt ngoài chắn bùn bánh xe phía trước bên phải của xe đã va chạm vào phía bên trái xe mô tô biển số 89B1-331.xx do bà T điều khiển, làm cho xe mô tô bị đổ. Cả bà T và bà L cũng đều bị ngã xuống mặt đường; bà T và xe mô tô trượt rê trên mặt đường, lao về phía rìa đường bên phải; bà L thì bị các bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx chèn qua người làm tử vong tại hiện trường; bà T chỉ bị xây sát nhẹ, không phải đi cấp cứu, điều trị. Sau khi gây ra tai nạn, Hứa Văn B dừng xe, xuống kiểm tra, biết bà L đã chết tại hiện trường nên đã đến Công an huyện V trình báo.

Cơ quan điều tra đã kiểm tra nồng độ cồn và kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Hứa Văn B và bà T. Kết quả trong hơi thở của Hứa Văn B và bà T đều không có nồng độ cồn và đều âm tính với chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định đoạn đường xảy ra tai nạn tại đường ĐT 379, mặt đường rộng 10,5m, đường 2 chiều có giải phân cách bằng vạch sơn đứt đoạn màu vàng ở giữa. Lấy cột mốc KM5+200 ở rìa đường, chiều Hà Nội – Hưng Yên làm mốc, mép đường bên phải theo chiều Hà Nội – Hưng Yên là mép chuẩn. Cách cột mốc 450m về phía Hưng Yên và cách mép chuẩn 3,6m là điểm đầu của vết cày 1 có kích thước (34,4x0,01)m, điểm cuối trùng với bàn đạp chân bên trái vị trí điều khiển của xe mô tô biển số 89B1-331.xx. Từ điểm đầu vết cày 1 về phía Hưng Yên, cách mép chuẩn 4m là gót chân bên trái của tử thi Lê Thị L. Tử thi nằm ngửa, đầu hướng Hưng Yên, chân hướng Hà Nội. Từ đầu tử thi về hướng Hưng Yên 3,9m là điểm đầu của 2 vết phanh song song bám dính cao su đen trên mặt đường cách nhau 1,3m, kích thước lần lượt là (38,2x0,58)m (ký hiệu là 3b) và (38,2x0,15m) ký hiệu 3a. Điểm đầu vết 3a cách mép chuẩn 4,4m, điểm cuối trùng với bánh xe thứ 3 bên phải từ dưới lên của xe ô tô đầu kéo BKS: 29H-814.xx. Từ điểm đầu vết phanh 3a về phía Hưng Yên 3m là tổ chức cơ thể người và máu kích thước (2,8x10)m (ký hiệu vết 4), tâm vết 4 cách mép chuẩn 4,8m. Từ tâm vết 4 về phía Hưng Yên 13,4m và cách mép chuẩn 1,7m là tâm trục bánh sau của xe mô tô biển số 89B1-331.xx, xe bị đổ nghiêng bên trái, đầu hướng về Hưng Yên, bánh trước cách mép chuẩn 0,5m. Xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx, kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 29R-401.xx đang đỗ ở giữa đường, đầu xe hướng Hưng Yên, đuôi xe hướng Hà Nội. Bánh sau cùng bên phải cách mép chuẩn 3,1m và cách điểm đầu của vết 3a là 35,2m, bánh đầu tiên bên phải cách mép chuẩn 3,5m. Thu giữ 02 phương tiện giao thông nói trên và các giấy tờ xe liên quan, của Hứa Văn B gồm: 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310109002642, có giá trị đến ngày 17/3/2023; 02 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ký hiệu EA0756036 và EA0756050; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0116507 và 0025104; 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx; 01 giấy biên nhận thế chấp sơ mi rơ mooc biển số 29R-401.xx; của bà Hoàng Thị T: 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 026640 biển số đăng ký 89B1-331.xx.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx, kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 29R-401.xx phát hiện: tại vị trí ốp nhựa chắn bùn phía sau của trục bánh trước bên phải có vết xước, chiều từ trước về sau, kích thước (0,13 x 0,11)m, điểm đầu cách chân van bánh trước bên phải 0,94m, cách mặt đất 0,6m. Tại mặt ngoài thùng dầu bên phải có vết trượt bụi bẩn, kích thước (0,1x0,11)m, cách mặt đất 0,8m. Tại mặt ngoài vành xe trục thứ 2 bên phải, ốp mặt trong của tấm chắn bùn trục thứ 2, thứ 3 bên phải và vị trí quay tay chân móc bên phải bám dính rải rác các chất màu nâu. Trên xe mô tô biển số 89B1-331.xx phát hiện các dấu vết: phía

ngoài cùng của tay nắm điều khiển xe bên trái có vết xước cao su, chiều tác động từ trước về sau. Cần để chân bên trái vị trí người điều khiển có vết mài xước lộ kim loại, chiều tác động từ trước về sau. Vị trí để chân bên trái phía sau và tay nắm phía sau để lại vết xước làm bung cao su, để lộ kim loại, chiều tác động từ trước về sau. Gương chiếu hậu bên trái rời khỏi vị trí ban đầu.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Phần đầu tại vùng trán và vùng đỉnh có các đám xây xát da bầm tụ máu, vùng đỉnh trái có đám rách toác da sâu, bờ mép nhám nhở, kích thước (4x2)cm, vỡ sập xương hộp sọ. Vùng ngực, bụng có các đám xây sát, rách da, bầm tụ máu; các tổ chức nội tạng khoang ngực, ổ bụng bật ra ngoài; gãy các xương sườn từ số 2 đến số 10 cả hai bên. Hai tay có nhiều đám bầm tụ máu tại phần cánh tay và mu bàn tay. Gãy phức tạp xương chậu, xương đùi hai bên, xương cẳng chân trái; toàn bộ 2 chân và vùng lưng hai bên có nhiều vết rách và xây sát da. Cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của bà Luyến. Tại bản kết luận số 109/KL-KTHS(GDPY) ngày 24/7/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Nguyên nhân bà Lê Thị L chết là do “Đa chấn thương, thể loại chết không tự nhiên”.

Ngày 01/8/2022, Cơ quan điều tra cũng gửi công văn đề nghị Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội tra cứu hành trình, tốc độ xe ô tô biển số 29H - 814.15 trong khoảng thời gian trước khi xảy ra tai nạn. Tại công văn số 4153/SGTVT-QLVT ngày 12/8/2022 của Sở giao thông vận tải UBND thành phố Hà Nội cung cấp: “Từ 12:35:11 đến 12:35:41 xe ô tô biển số 29H814.15 bắt đầu di chuyển đến đường tỉnh lộ 379, thị trấn Văn Giang, huyện V, tỉnh Hưng Yên với tốc độ từ 18-39Km/h. Từ 12:35:46 đến 12:37:46 xe tăng tốc độ từ 41-52Km/h và đi sang địa phận thuộc xã L, huyện V. Đến 12:38:11 xe dừng, tốc độ bằng 0Km/h”.

Ngày 02/8/2022, Hứa Văn B giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V 01 đĩa CD chứa dữ liệu camera hành trình của xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx. Cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định đối với file video trong đĩa CD do Hứa Văn B cung cấp. Tại bản kết luận giám định số 128/KL-KTHS(KTS) ngày 23/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: “Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 (một) file video gửi giám định, có phân tích diễn biến di chuyển và trích xuất hình ảnh về phần đường đi của xe ô tô biển số 29H-814.xx; không đủ cơ sở xác định xe ô tô có va chạm với người, phương tiện nào trên đường và phần đường của các xe hay không. Tại thời điểm 12:37:07 ngày 17/7/2022 hiển thị trên video có hình ảnh phía trước là đường bên phải, không có phương tiện nào phía trước cùng chiều. Đến 12:37:51 xuất hiện hình ảnh 2 người ngồi trên 01 xe mô tô ở phía trước bên phải, di chuyển cùng chiều. Tại thời điểm 12:37:54 cùng ngày, xe gắn camera hành trình vượt qua xe mô tô có 2 người ngồi

phía trên đi cùng chiều lúc trước. Từ 12:38:07 đến 12:40:08 không thấy xuất hiện xe mô tô có 02 người ngồi trên lúc trước”.

Ngày 26/8/2022, Cơ quan điều tra yêu cầu định giá tài sản đối với thiệt hại của 2 phương tiện trong vụ tai nạn giao thông trên. Ngày 09/9/2022 Hội đồng định giá tài sản huyện V kết luận: “Xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 29R-401.xx thiệt hại 1.200.000 đồng. Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 89B1-331.xx thiệt hại 770.000 đồng”.

Về trách nhiệm dân sự: Hứa Văn B đã bồi thường cho gia đình bà Lê Thị L số tiền 150.000.000 đồng. Anh Nguyễn Văn T đại diện gia đình đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Bình.

Về vật chứng đã giải quyết: Ngày 02/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V trả lại xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx, sơ mi rơ moóc biển số 29R-401.xx và các giấy tờ liên quan cho Công ty T. Ngày 04/10/2022, trả xe mô tô biển số 89B1-331.xx cùng các giấy tờ liên quan cho bà Hoàng Thị T. Bà T và Công ty T đều không yêu cầu Bình phải bồi thường thiệt hại.

Vật chứng đang tiếp tục quản lý gồm: 01 đĩa CD và 01 giấy phép lái xe hạng FC của Hứa Văn B đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo Hứa Văn B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 06/QĐ-VKSVG ngày 21/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Hứa Văn B về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận khi bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc đã vượt xe mô tô do bà T điều khiển chở bà L, bị cáo không bấm còi, không bật đèn tín hiệu xin vượt nên đã va chạm với xe mô tô do bà Tú điều khiển hậu quả làm bà L bị bánh xe ô tô của bị cáo điều khiển cán qua người tử vong tại chỗ. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người đại diện bị hại anh T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì, đều đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hứa Văn B.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hứa Văn B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn B 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Hứa Văn B; tiếp tục bảo quản, lưu trữ 01 đĩa CD hoàn lại sau giám định cùng hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của đại diện bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 17/7/2022, tại đường ĐT379, đoạn qua địa phận thôn S, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Hứa Văn B (có giấy phép lái xe hợp lệ), điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 29R-401.xx, đi hướng Hà Nội – Hưng Yên đã vượt xe mô tô biển số 89B1-331.xx do bà Hoàng Thị T (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển chở bà Lê Thị L đang đi phía trước cùng chiều. Trước khi vượt xe của bà T, Hứa Văn B không bấm còi, không bật đèn tín hiệu xin vượt nên bà T không biết để nhường đường. Dẫn đến xe ô tô do Hứa Văn B điều khiển va chạm với xe mô tô nói trên làm xe mô tô bị đổ, bà T và bà L đều bị ngã ra đường. Hậu quả, bà L bị chết tại hiện trường, bà T bị thương nhẹ; 02 xe bị hư hỏng, thiệt hại 1.970.000 đồng. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1, 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm một người chết.

Khoản 1, 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 14. Vượt xe

1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.”

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS quy định:

“Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 1 năm đến 5 năm:

a, Làm chết người.”

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310109002642 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/3/2018 có giá trị đến ngày 27/3/2023, buộc bị cáo phải nhận thức được khi tham gia giao thông đường bộ, khi vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi, chỉ được vượt khi xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải. Việc vượt phải không đảm bảo đúng quy định tham gia giao thông đường bộ có thể xảy ra hậu quả nguy

hại cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện nên đã vi phạm khoản 1, 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm một người chết nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để làm bài học ngăn ngừa chung và giáo dục riêng đối bị cáo Hứa Văn B.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại 150.000.000 đồng; sau khi vi phạm pháp luật, bị cáo đã ra đầu thú được gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo Hứa Văn B nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy:

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đây là lần đầu phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang nuôi con nhỏ, nghề lái xe là nghề chính của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã đền thăm hỏi và tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bà Lê Thị L số tiền 150.000.000đ, đại diện bị hại không có yêu cầu nào khác về phần trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không xem xét.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 89B1-331.xx của bà Hoàng Thị T bị thiệt hại 770.000 đồng, bà Tú không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô nên HĐXX không xem xét.

Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx, kéo theo sơ mi rơ mooc biển số 29R-401.xx là tài sản hợp pháp của Công ty T, người đại diện theo ủy quyền của Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô nên HĐXX không xem xét.

[9]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Về vật chứng đã giải quyết: Ngày 02/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V trả lại xe ô tô đầu kéo biển số 29H-814.xx, sơ mi rơ mooc biển số 29R-401.xx và các giấy tờ liên quan cho Công ty T. Ngày 04/10/2022, trả xe mô tô biển số 89B1-331.xx cùng các giấy tờ liên quan cho bà Hoàng Thị T. Bà T và Công ty T đều không yêu cầu gì khác.

Đối với vật chứng đang quản lý gồm:

- 01 đĩa CD hoàn lại sau giám định cần lưu theo hồ sơ vụ án.
- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310109002642 của bị cáo Hứa Văn B do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/3/2018 có giá trị đến ngày 27/3/2023 là giấy tờ liên quan đến nhân thân, bị cáo không bị phạt cấm hành nghề nên trả lại bị cáo.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Hứa Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Hứa Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hứa Văn B cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: HĐXX không đặt ra xem xét.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Hứa Văn B: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310109002642 của bị cáo Bình do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/3/2018.

- Lưu hồ sơ: 01 đĩa CD hoàn lại sau giám định.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hứa Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hứa Văn B, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện V;
- VKS huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Bích Thủy